

Xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên gia phản biện cho Tạp chí Y Dược lâm sàng 108

Create a database of scientific experts who review the Journal of 108 - Clinical Medicine and Pharmacy

Mai Tú Hương*,
Phan Hải**

*Bệnh viện Trung ương Quân đội 108,
**Trường Đại học Quốc gia Hà Nội

Tóm tắt

Mục tiêu: Nghiên cứu và xây dựng cơ sở dữ liệu (CSDL) định danh nhà khoa học theo chuyên ngành cho Tạp chí Y dược lâm sàng 108. **Đối tượng và phương pháp:** Thông tin dữ liệu khoa học của các nhà khoa học, chuyên gia phản biện cho Tạp chí Y dược lâm sàng 108. **Kết quả:** Xây dựng cơ sở dữ liệu khoa học của 134 chuyên gia, bộ công cụ excel tích hợp được xây dựng để tìm kiếm theo 3 trường thông tin quan trọng đó là: Họ và tên, Chuyên ngành, Đơn vị công tác. **Kết luận:** Xây dựng thành công cơ sở dữ liệu chuyên gia phản biện và công cụ excel tìm kiếm dữ liệu, đảm bảo được tính ổn định cao.

Từ khóa: Chuyên gia phản biện, Tạp chí khoa học.

Summary

Objective: To create a database expert that identifies scientists based on their specialized fields for the Journal of 108 - Clinical Medicine and Pharmacy. **Subject and method:** Scientific data information of scientists and expert reviewers for the Journal of 108 Clinical Medicine and Pharmacy. **Result:** The scientific database of 134 experts had been constructed, along with an integrated Excel toolkit for searching based on three important fields: Name, Specialization, and Affiliation. **Conclusion:** The expert reviewer database and the Excel toolkit for data searching has been successfully built, ensuring high stability.

Keywords: Reviewer, scientific journal.

1. Đặt vấn đề

Ngày nay với sự bùng nổ của cuộc cách mạng 4.0, mọi sản phẩm tạo ra không những đạt được về số lượng mà đòi hỏi tập trung vào chất lượng.

Chất lượng sản phẩm là yếu tố quan trọng làm nên sức mạnh, giá trị thương hiệu. Các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm gồm: Con người, phương pháp, máy móc, thiết bị, nguyên vật liệu. Tạp chí khoa học cũng là sản phẩm do vậy yếu tố

quan trọng quyết định đến chất lượng của tạp chí đó là đội ngũ chuyên gia phản biện.

Tư vấn, phản biện là nhu cầu của xã hội, cũng là trách nhiệm của đội ngũ trí thức, các nhà khoa học trong việc đóng góp cho quá trình xây dựng và phát triển kinh tế-xã hội.

Cùng với phát triển chung của tạp chí khoa học Việt Nam, Tạp chí Y Dược lâm sàng 108 cũng được đánh giá cao và được đưa vào danh mục tạp chí khoa học uy tín chấm điểm quy đổi của Hội đồng Giáo sư Nhà nước. Tuy nhiên, với yêu cầu ngày càng cao về chất lượng cùng với số lượng bài gửi tới ban biên tập lớn, đa dạng chuyên ngành đòi hỏi cần có đội ngũ chuyên gia phản biện có kinh nghiệm và đa dạng chuyên ngành.

Ngày nhận bài: 13/3/2023, ngày chấp nhận đăng: 30/5/2023

Người phản hồi: Mai Tú Hương

Email: maitohuong@gmail.com - Bệnh viện TƯQĐ 108

Xuất phát lý do trên, nhóm nghiên cứu tiến hành đề tài “Xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên gia phản biện cho Tạp chí Y Dược lâm sàng 108”, nhằm 2 mục tiêu: (1) *Xây dựng cơ sở dữ liệu định danh nhà khoa học theo các chuyên ngành và (2) xây dựng bộ công cụ excel để tìm kiếm chuyên gia từ cơ sở dữ liệu đã xây dựng được cho Tạp chí Y Dược lâm sàng 108.*

2. Đối tượng và phương pháp

2.1. Đối tượng

Thông tin dữ liệu khoa học của các nhà khoa học, các chuyên gia trong các lĩnh vực chuyên môn liên quan. Các dữ liệu khoa học được đề cập là hồ sơ khoa học của các chuyên gia trong dữ liệu quản lý của đơn vị. Đồng thời, thu thập các dữ liệu trên SCOPUS và PUBMED để bổ sung làm rõ.

Tiêu chuẩn lựa chọn:

Các chuyên gia có trình độ từ Tiến sĩ trở lên và có kinh nghiệm ít nhất 3 năm trong lĩnh vực chuyên môn được lựa chọn phản biện; Có các công trình khoa học được công bố từ 10 năm trở lại đây trên các tạp chí có uy tín (bao gồm bài báo trong nước hoặc quốc tế, đề tài từ cấp bộ ngành trở lên).

Tiêu chuẩn loại trừ: Không đảm bảo các tiêu chí trên.

2.2. Phương pháp

Nghiên cứu mô tả: Thu thập dữ liệu thứ cấp. Các dữ liệu thu được nhằm mục đích mô tả đối tượng chuyên gia được định danh và đánh giá dựa theo các tiêu chuẩn lựa chọn.

Phương pháp chọn mẫu: Chọn mẫu thuận tiện.

2.3. Các bước tiến hành

2.3.1. Tham khảo các tạp chí khoa học có uy tín

Cách thức vận hành, cách thức lựa chọn chuyên gia phản biện.

Có liên quan trong khối ngành khoa học cơ bản nói chung và y dược nói riêng.

Chấp nhận chia sẻ thông tin cho nghiên cứu.

2.3.2. Tham khảo các cơ sở dữ liệu khoa học có uy tín

Cơ sở dữ liệu khoa học và công nghệ.

Cơ sở dữ liệu SCOPUS, Web of Science (hay còn gọi là ISI), Google Scholar.

Cơ sở dữ liệu khoa học Việt Nam (Vietnam Citation Gateway).

2.3.3. Tham vấn các nhà khoa học, chuyên gia có uy tín

Các bác sĩ, nhà khoa học có uy tín trong bệnh viện.

Các nhà khoa học có uy tín ở các chuyên ngành.

Các nhà khoa học có năng lực khoa học cao được ghi nhận trên cơ sở dữ liệu khoa học.

2.3.4. Tiến hành thu thập thông tin và xử lý dữ liệu

Tên chuyên gia. Chức danh khoa học.

Đơn vị công tác. Địa chỉ nơi ở.

Thông tin liên hệ: Số điện thoại, địa chỉ email.

Dữ liệu khoa học trên Google Scholar (nếu có).

Dữ liệu khoa học trên SCOPUS (nếu có).

Dữ liệu khoa học trên PUBMED (nếu có).

Dữ liệu khoa học trên Web of Science (nếu có).

Dữ liệu khoa học trên Vcgate (nếu có).

3. Kết quả

3.1. Danh sách chuyên gia phản biện: đã xây dựng được danh sách 134 chuyên gia

3.1.1. Thông tin định danh

Bảng 1. Thông tin định danh chuyên gia (Minh họa)

TT	Chức danh khoa học	Họ và tên	Đơn vị công tác	Thông tin liên hệ	
				SĐT	Email
1.	GS.TS	Mai Hồng Bằng	Bệnh viện TWQĐ 108	988628788	bangmh@benhvien108.vn
2.	PGS.TS	Nguyễn Hoàng Ngọc	Bệnh viện TWQĐ 108	912319029	ngocnh@benhvien108.vn
3.	PGS.TS	Mai Văn Viện	Bệnh viện TWQĐ 108	904141963	vienbachkhoa@gmail.com

TT	Chức danh khoa học	Họ và tên	Đơn vị công tác	Thông tin liên hệ	
				SĐT	Email
5.	PGS.TS	Vũ Văn Khiên	Bệnh viện TWQĐ 108	983926898	khienvv@benhvien108.vn
6.	PGS.TS	Lý Tuấn Khải	Bệnh viện TWQĐ 108	912023465	khailt@benhvien108.vn
					

Nhận xét: Danh sách chuyên gia khoa học có đủ thông tin cơ bản cần thiết về năng lực chuyên môn và đề liên hệ.

3.1.2. Thông tin khoa học và công bố trong nước

**Bảng 2. Thông tin định danh chuyên gia theo chuyên ngành
(Minh họa)**

STT	Chức danh khoa học	Họ và tên	Chuyên ngành
1.	GS.TS	Mai Hồng Bằng	Nội tiêu hóa
2.	GS.TSKH	Nguyễn Thế Hoàng	Chấn thương CH
3.	GS.TS	Nguyễn Cường Thịnh	Ngoại tiêu hóa
4.	GS.TS	Lâm Khánh	Chẩn đoán hình ảnh
5.	PGS.TS	Nguyễn Hoàng Ngọc	Nội thần kinh
6.	PGS.TS	Lê Hữu Song	Truyền nhiễm, SHPT
7.	PGS.TS	Mai Văn Viện	Ngoại lồng ngực
8.	PGS.TS	Vũ Văn Khiên	Nội tiêu hóa
9.	PGS.TS	Lý Tuấn Khải	Huyết học
10.			

Nhận xét: Danh sách chuyên gia có thông tin chuyên ngành thể mạnh đi kèm đáp ứng được yêu cầu của cơ sở dữ liệu chuyên gia khoa học.

**Bảng 3. Thông tin định danh chuyên gia theo số bài báo trong nước
(Minh họa)**

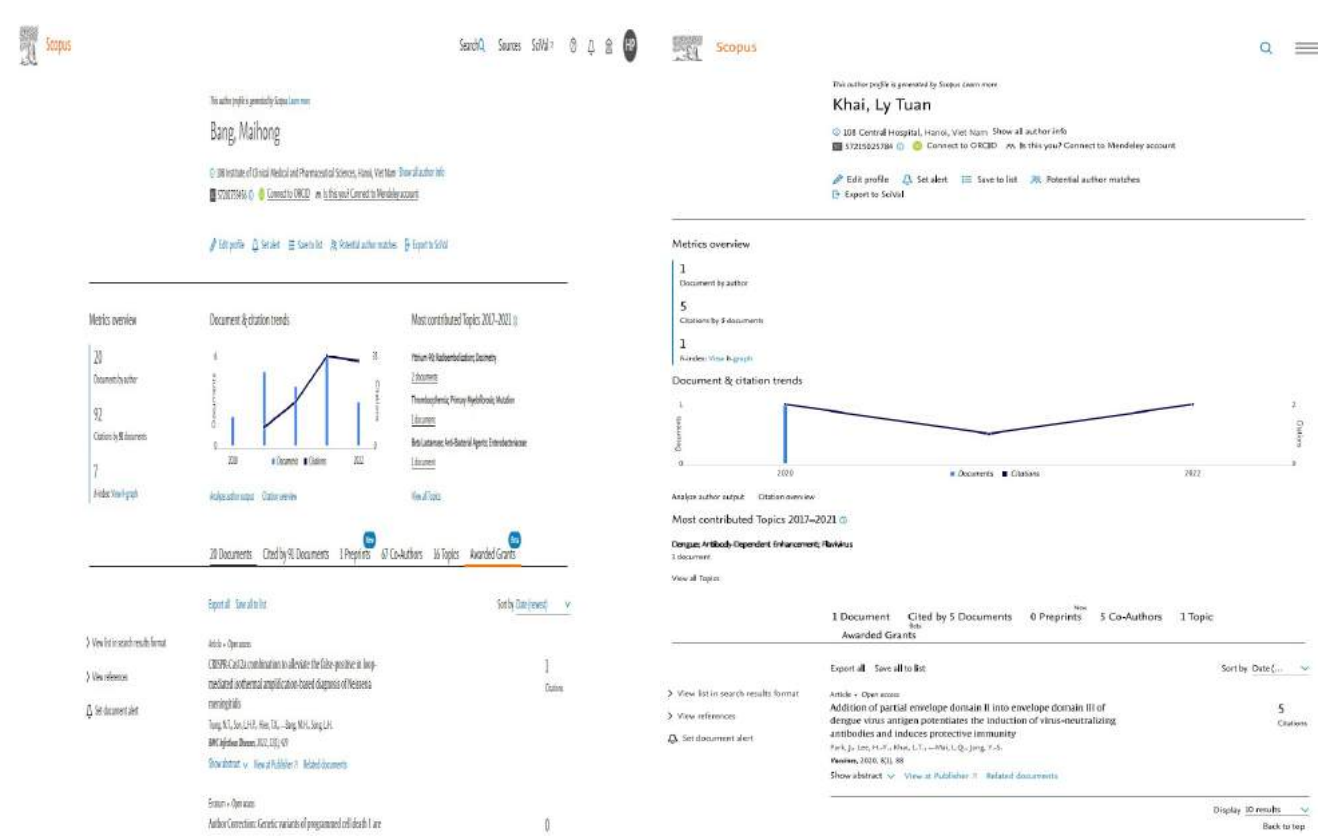
STT	Chức danh khoa học	Họ và tên	Số lượng bài báo trong nước đã công bố trên các tạp chí uy tín (1 điểm)
1.	GS.TS	Mai Hồng Bằng	50
2.	PGS.TSKH	Lê Hữu Song	59
3.	GS.TS	Nguyễn Cường Thịnh	30
4.	PGS.TS	Nguyễn Hoàng Ngọc	40
5.	PGS.TS	Mai Văn Viện	38
6.	PGS.TS	Vũ Văn Khiên	39
7.	PGS.TS	Lý Tuấn Khải	40
8.			

Bảng 4. Thông tin định danh chuyên gia theo số bài báo quốc tế (Minh họa)

STT	Chức danh hoa học	Họ và tên	Số lượng bài báo quốc tế đã công bố
1.	GS.TS	Mai Hồng Bàng	12
2.	PGS.TS	Lê Hữu Song	15
3.	PGS.TS	Nguyễn Hoàng Ngọc	5
4.	PGS.TS	Mai Văn Viện	6
5.	PGS.TS	Vũ Văn Khiên	6
6.	PGS.TS	Lý Tuấn Khải	5
7.			

Nhận xét: Thông tin về số lượng công bố trong nước và quốc tế cung cấp được năng lực chuyên môn và thể mạnh của chuyên gia.

3.1.3. Thông tin khoa học chuyên gia trên cơ sở dữ liệu khoa học quốc tế (Minh họa)



Hình 1. Dữ liệu khoa học tổng quát của chuyên gia

Dữ liệu chuyên gia trả về có thể có nhiều kết quả. Trong tình huống này, việc kiểm soát nguồn dữ liệu cùng với công tác phân tích thống kê là cần thiết để làm rõ đối tượng chuyên gia đang tìm kiếm từ tiểu mục cho tới tổng hợp

3.1.4. Thông tin khoa học theo dữ liệu lý lịch khoa học (Minh hoa)

1. Họ và tên: MAI HỒNG BÀNG				
2. Năm sinh:			3. Nam/Nữ: Nam	
4. Học hàm: Giáo sư			Năm được phong: 2012	
Học vị: Tiến sĩ			Năm đạt học vị: 1996	
5. Lĩnh vực nghiên cứu trong 5 năm gần đây:				
Khoa học Tự nhiên ☐	Khoa học Kỹ thuật và Công nghệ ☐		Khoa học Y dược ☐	
Khoa học Xã hội ☐	Khoa học Nhân văn ☐		Khoa học Quản sự ☐	
Mã chuyên ngành KH&CN:				Tên gọi: <i>Nội tiêu hóa</i>
<i>(Ví dụ: mã chuyên ngành KH&CN: 3 2 Tên gọi: Cơ khí quốc phòng)</i>				
<i>(Mã chuyên ngành KH&CN căn cứ theo Danh mục các chuyên ngành tại Tài liệu hướng dẫn xét công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh Giáo sư, Phó Giáo sư năm 2017 của Hội đồng chức danh giáo sư nhà nước (tìm kiếm và tải về từ địa chỉ: https://www.etc.edu.vn hoặc tech.vnu.edu.vn))</i>				
6. Chức danh nghiên cứu: Bác sĩ Cao cấp				
Chức vụ hiện nay <i>(tại cơ quan công tác và tại các chương trình khoa học và công nghệ cấp Quốc gia hoặc tương đương):</i> Giám đốc – Bí thư Đảng ủy				
7. Địa chỉ nhà riêng:				
Điện thoại NR:		; CQ:		; Mobile:
E-mail:				
8. Cơ quan công tác:				
Tên cơ quan: Bệnh viện Trung ương Quân đội 108				
Tên người đứng đầu: Trung tướng GS.TS. Mai Hồng Bàng				
Địa chỉ cơ quan: Số 1 Trần Hưng Đạo – Hai Bà Trưng – Hà Nội				

Từ 2009 đến 2009	Chẩn đoán lâm sàng	Nội sản tiêu	Bệnh viện Trung ương Quân đội 108
Từ 2009 đến 2014	Phẫu thuật nội		Bệnh viện Trung ương Quân đội 108
Từ 2014 – đến nay	Gắn ốc		Bệnh viện Trung ương Quân đội 108

12. Các công trình KH&CN chủ yếu được công bố, sách chuyên khảo
(liệt kê công trình của bệnh viện công bố trong 5 năm gần nhất)

TT	Tên sách	Loại sách	Nhà xuất bản và năm xuất	Viết bởi mạnh hợp tác bên, phân biên soạn
1	Ứng dụng hình ảnh siêu âm – Các phương pháp chẩn đoán nội mạch	CK	NXB Y học, 2014	Chia biên
2	Nội soi mạch tụy ngược dòng trong chẩn đoán và điều trị nội, ngoại khoa nội mạch	CK	NXB Y học, 2014	Chia biên
3	Nội tiêu hóa	GT	NXB Y học, 2016	Chia biên
4	Ứng dụng hình ảnh siêu âm – Các phương pháp chẩn đoán qua da (Tiêu hóa và sỏi chẩn)	CK	NXB Y học, 2016	Chia biên
5	Ứng dụng hình ảnh siêu âm – Các phương pháp chẩn đoán thực quản (Tiêu hóa và sỏi chẩn)	CK	NXB Y học, 2016	Chia biên
6	Giao trình hình ảnh tiêu	GT	NXB Y học, 2016	Chia biên
7	Bệnh Nội khoa	CK	NXB Y học, 2018	Đồng tác giả
8	Giao trình hình ảnh và Nội tiêu hóa	GT	NXB Y học, 2018	Chia biên

TT	Tên công trình (hà hóa, công trình...)	Loại tài giáo học liệu tư liệu công trình	Nơi công bố (tên tạp chí hoặc nhà xuất bản)	Năm công
1	Tập chỉ y học			
1	Helicobacter Pylori infection and gastrointestinal diseases in Vietnam	Tạp chí	Helicobacter Research	2014
2	Relationship between IL28 Gene Polymorphisms and the Risk of Hepatocellular Carcinoma Development in Vietnamese Hepatitis B Virus Carriers	Tạp chí	Biochemia Technol	2017
3	HBV infection rates in northeast Vietnam	Tạp chí	SciRep	2018
4	No expression of HBV-delta-antigen trans-activator (HBs LINE1) among Vietnamese patients with HBV associated hepatocellular carcinoma	Tạp chí	Annals of Hepatology	2018
5	Optimization of Quantitative real-time PCR to Consolidate the Diagnostic Surveillance of HBV-related Hepatocellular Carcinoma	Tạp chí	PLoS One	2018
6	NTCP-ESST variant associates with decreased susceptibility to HBV and HBV infection and accelerated progression of related liver diseases	Tạp chí	Int J Infect Dis	2019
7	PCR-based Sequencing test is superior in comparison with blood	Tạp chí	SciRep	2019

3.2. Xây dựng bộ công cụ

CƠ SỞ DỮ LIỆU CHUYÊN GIA PHÂN BIỆT TẬP CHỈ Y DƯỢC LÂM SÀNG 108									
HỌ VÀ TÊN		CHUYÊN NGÀNH	ĐƠN VỊ CÔNG TÁC						
TÌM KIẾM									
STT	Học hàm/học vị	Họ và Tên	Chuyên ngành (ghi chi tiết)	Đơn vị công tác	Địa chỉ email	SĐT	Công bố trong nước	Công bố quốc tế	
1	GS.TS	Mai Hồng Bằng	Nội thần kinh	BVTWQB 108	bangmb@benhvien108.vn	988628788	50	12	
2	GS.TS	Nguyễn Văn Thông	Nội thần kinh	BVTWQB 108		904135864	36	20	
3	GS.TS	Nguyễn Cường Thịnh	Phẫu thuật tiêu hóa	BVTWQB 108	uongthinh108@yahoo.com.v	983678108	30	13	
4	GS.TS	Nguyễn Tài Sơn	Răng – Hàm – Mặt	BVTWQB 108	drnguyentaisn@gmail.com	983678108	25	21	
5	GS.TSKH	Nguyễn Thế Hoàng	Chẩn thương hình ảnh	BVTWQB 108		912720785	33	20	
6	PGS.TS	Phạm Nguyễn Sơn	Tâm mạch	BVTWQB 108		980606888	11	19	
7	PGS.TS	Lâm Khắc Học	Chẩn đoán hình ảnh	BVTWQB 108	lamkhac.humed@gmail.co	983620516	36	12	
8	PGS.TS	Lê Hữu Song	Truyền nhiễm	BVTWQB 108		974845270	59	13	
9	PGS.TS	Nguyễn Hoàng Ngọc	Nội thần kinh	BVTWQB 108		912319029	40	5	
10	PGS.TS	Mai Văn Việt	Ngoại lồng ngực	BVTWQB 108	vienvachkhoa@gmail.com	904141963	38	6	
11	PGS.TS	Vũ Điện Biên	Tâm mạch	BVTWQB 108		903211900	57	13	
12	PGS.TS	Nguyễn Cảnh Bình	Nội tiêu hóa	BVTWQB 108	ncbinh3@gmail.com	982869263	43	10	
13	PGS.TS	Nguyễn Gia Bình	Hội sức cấp cứu	BVTWQB 108			43	18	
14	PGS.TS	Đỗ Đức Cường	Chẩn đoán Hình ảnh	BVTWQB 108	cuongdc108@gmail.com	913305660	11	21	
15	PGS.TS	Lê Văn Đon	Dạ liễu - Dạ tràng	BVTWQB 108			52	19	
16	PGS.TS	Trịnh Tuấn Dũng	Giai phẫu bệnh	BVTWQB 108			39	8	
17	PGS.TS	Triệu Triệu Dương	Phẫu thuật Tiêu hóa	BVTWQB 108		913212222	6	15	
18	PGS.TS	Lê Văn Đoàn	Chẩn thương hình ảnh	BVTWQB 108		913571717	54	11	
19	PGS.TS	Nguyễn Phương Đông	Gây mê hồi sức	BVTWQB 108		988551555	57	6	
20	PGS.TS	Trần Đức	Tiết niệu	BVTWQB 108		983601972	59	18	
21	PGS.TS	Đặng Văn Em	Dạ liễu dạ tràng	BVTWQB 108		913584917	13	7	
22	PGS.TS	Phạm Thái Giang	Tâm mạch	BVTWQB 108		913012217	44	21	
23	PGS.TS	Lê Ngọc Hà	Y học hạt nhân	BVTWQB 108		983671373	45	4	
24	PGS.TS	Lê Thị Thu Hà	Răng Hàm Mặt	BVTWQB 108		912043160	27	20	
25	PGS.TS	Nguyễn Đức Hải	Nội chung	BVTWQB 108	duchhai622003@gmail.com	98282032	23	6	
26	PGS.TS	Lê Thị Việt Hoa	Hội sức cấp cứu	BVTWQB 108		913377205	16	13	
27	PGS.TS	Phạm Quốc Hoàn	Sinh học phân tử	BVTWQB 108	phan_hoan2002@yahoo.co in, Drhoan108@gmail.com	989530699	30	13	

Hình 2. Giao diện cơ sở dữ liệu chuyên gia phản biên định dạng xml (excel)

Cơ sở dữ liệu chuyên gia được xây dựng, tích hợp tìm kiếm được 3 trường thông tin quan trọng đó là: Họ và tên, Chuyên môn, Đơn vị công tác. Dữ liệu được xây dựng trên bộ công cụ excel đảm bảo được tính ổn định cao và đáp ứng tốt về nhiều phương diện như: Tốc độ truy cập nhanh, dữ liệu ổn định, an toàn và dễ sử dụng. Dữ liệu luôn được chuẩn hóa nhằm đảm bảo CSDL ngày càng được hoàn thiện và mở rộng.

4. Bàn luận

4.1. Cơ sở dữ liệu chuyên gia

Cơ sở dữ liệu được xây dựng được 134 chuyên gia với thông tin định danh rõ ràng, ở nhiều chuyên ngành khác nhau (với gần 40 chuyên ngành), có học hàm học vị (Giáo sư, Phó giáo sư, Tiến sĩ) và ở các đơn vị khác nhau đảm bảo được tính khách quan, đáp ứng với đầu vào bài gửi.

Các thông tin về định danh, thông tin khoa học của các chuyên gia đủ điều kiện (tiêu chuẩn) tham gia vào CSDL thông qua các điều kiện được nghiên cứu để ra đều đảm bảo đây là những chuyên gia hàng đầu trong lĩnh vực có liên quan để đánh giá phản biện cho tạp chí.

Các thông tin, dữ liệu dựa trên lý lịch khoa học chuyên gia được lưu trữ nội bộ và trên hệ thống trực tuyến SCOPUS, Pubmed đảm bảo độ chính xác về năng lực, kinh nghiệm của chuyên gia được xây dựng vào cơ sở dữ liệu

4.2. Bộ công cụ tìm kiếm excel

Với nền tảng excel, dữ liệu được xây dựng trên bộ công cụ excel đảm bảo được tính ổn định cao và đáp ứng tốt về nhiều phương diện như: Tốc độ truy cập nhanh, dữ liệu ổn định, an toàn và dễ sử dụng. Dữ liệu luôn được chuẩn hóa nhằm đảm bảo CSDL ngày càng được hoàn thiện và mở rộng.

Tất cả các thông tin về tác giả gồm có: Học hàm học vị, họ và tên, chuyên ngành, đơn vị công tác, email, số điện thoại và số bài báo xuất bản trong và ngoài nước đều được lưu giữ cụ thể trong bộ công cụ mà nghiên cứu xây dựng được. Bộ công cụ tích hợp được xây dựng để tìm kiếm thông tin quan trọng đó là: Họ và tên, Chuyên ngành, Đơn vị công tác để dàng tham chiếu với từng bài báo.

5. Kết luận

Xây dựng thành công cơ sở dữ liệu định danh của nhà khoa học phục vụ cho công tác phản biện cho tạp chí y dược lâm sàng 108 gồm 134 nhà khoa học ở gần 40 chuyên ngành khác nhau với chức danh khoa học từ Tiến sĩ, Phó giáo sư, Giáo sư và có kinh nghiệm chuyên ngành từ 5 năm trong lĩnh vực nghiên cứu.

Xây dựng thành công bộ công cụ excel tích hợp được cơ sở dữ liệu để tìm kiếm thông tin quan trọng đó là: Họ và tên, Chuyên ngành, Đơn vị công tác để dàng tham chiếu với từng bài báo. Bộ công cụ được xây dựng đảm bảo việc lưu trữ, tra cứu, tìm kiếm thông tin phục vụ công tác quản lý phản biện, có độ tin cậy, đáp ứng nhu cầu của tòa soạn.

Tài liệu tham khảo

1. <http://www.hdcsgsnn.gov.vn> (Hội đồng chức danh Giáo sư Nhà nước).
2. <http://www.khcn.vimaru.edu.vn/> (Tạp chí Khoa học Công nghệ Hàng hải).
3. <http://www.tapchihocduphong.vn/nhan-gui-bai-truc-tuyen/> (Tạp chí Y học dự phòng (Vietnam Journal of Preventive Medicine-VJPM)).
4. <http://jst.hust.edu.vn/> (Tạp chí Khoa học Công nghệ các trường Đại học Kỹ thuật).
5. Mark Ware Consulting (2015) *Survey by the Publishing Research Consortium*.
6. Estrada C, Kalet A, Smith W, Chin MH (2006) *How to Be an Outstanding Reviewer for the Journal of General Internal Medicine... and Other Journals*. J Gen Intern Med 21(3): 281-284.
7. Dhillon P (2021) *How to be a good peer reviewer of scientific manuscripts*. The FEBS Journal 288(9): 2750-2756.
8. www.scopus.com.
9. <https://asean-cites.org/>.
10. <https://mjl.clarivate.com/home>.
11. <https://scholar.google.com/>.
12. <https://vcgate.vnu.edu.vn/>.